

Số: 232 /KH-UBND

Đồng Nai, ngày 13 tháng 7 năm 2024

KẾ HOẠCH

Tổng kết Chương trình hành động quốc gia của Việt Nam về đăng ký và thống kê hộ tịch giai đoạn 2017 – 2024 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

Thực hiện Quyết định số 915/QĐ-BTP ngày 27/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch tổng kết Chương trình hành động quốc gia của Việt Nam về đăng ký và thống kê hộ tịch giai đoạn 2017-2024;

Sau 8 năm thực hiện Quyết định số 101/QĐ-TTg ngày 23/01/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình hành động quốc gia của Việt Nam về đăng ký và thống kê hộ tịch giai đoạn 2017-2024; Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai (UBND) ban hành Kế hoạch tổng kết Chương trình hành động quốc gia của Việt Nam về đăng ký và thống kê hộ tịch giai đoạn 2017 – 2024 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Đánh giá đầy đủ, toàn diện tình hình, kết quả Chương trình hành động quốc gia của Việt Nam về đăng ký và thống kê hộ tịch giai đoạn 2017 – 2024 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

b) Nhận diện những khó khăn, vướng mắc, xác định nguyên nhân, kịp thời đề xuất những giải pháp khắc phục, nâng cao chất lượng, hiệu quả của hoạt động đăng ký, thống kê hộ tịch, bảo đảm quyền đăng ký hộ tịch của người dân, tiếp tục cải cách, đơn giản hóa thủ tục hành chính trong lĩnh vực đăng ký hộ tịch.

c) Đề xuất, khen thưởng những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong việc thực hiện Chương trình hành động quốc gia của Việt Nam về đăng ký và thống kê hộ tịch giai đoạn 2017 – 2024.

2. Yêu cầu

a) Việc tổng kết Chương trình hành động quốc gia của Việt Nam về đăng ký và thống kê hộ tịch giai đoạn 2017 – 2024 đảm bảo khách quan, hiệu quả, tiết kiệm.

b) Nội dung tổng kết thiết thực, chính xác, có số liệu cụ thể, phản ánh đúng tình hình thực tế và các nhiệm vụ đã đề ra tại Quyết định số 101/QĐ-TTg ngày

23/01/2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hành động quốc gia của Việt Nam về đăng ký và thống kê hộ tịch giai đoạn 2017 – 2024; Quyết định số 660/QĐ-BTP ngày 11/5/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 101/QĐ-TTg ngày 23/01/2017 của Thủ tướng Chính phủ; Kế hoạch số 335/KH-UBND ngày 17/4/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai về triển khai Chương trình hành động quốc gia về đăng ký và thống kê hộ tịch giai đoạn 2017-2024.

II. PHẠM VI, NỘI DUNG, HÌNH THỨC, THỜI GIAN TỔNG KẾT

1. Phạm vi tổng kết

Tổng kết việc thực hiện Chương trình hành động quốc gia của Việt Nam về đăng ký và thống kê hộ tịch giai đoạn 2017 – 2024 trên phạm vi toàn tỉnh trong thời gian từ ngày 01/01/2017 đến hết ngày 31/5/2024.

2. Nội dung tổng kết

a) Đánh giá kết quả triển khai Chương trình hành động quốc gia của Việt Nam về đăng ký và thống kê hộ tịch giai đoạn 2017 – 2024, bao gồm:

- Công tác chỉ đạo, đôn đốc thực hiện Chương trình hành động quốc gia của Việt Nam về đăng ký, thống kê hộ tịch giai đoạn 2017 – 2024;

- Kết quả đầu tư, cải thiện cơ sở vật chất, kỹ thuật; hiện đại hóa phương thức đăng ký và thống kê hộ tịch; nghiên cứu, đề xuất đổi mới, hoàn thiện tổ chức hệ thống cơ quan làm công tác đăng ký hộ tịch, bảo đảm chuyên nghiệp, hiệu quả;

- Việc nâng cao năng lực đội ngũ công chức làm công tác đăng ký, thống kê hộ tịch, bảo đảm tiêu chuẩn chuyên môn nghiệp vụ; bồi dưỡng, cấp chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ hộ tịch cho công chức làm công tác hộ tịch;

- Việc nâng cao nhận thức của người dân về quyền, trách nhiệm đăng ký hộ tịch; nâng cao nhận thức của cơ quan, tổ chức, xã hội về ý nghĩa, vai trò của đăng ký, thống kê hộ tịch;

- Kết quả trong công tác đăng ký hộ tịch, kết quả thống kê tỷ lệ đăng ký khai sinh, tỷ lệ đăng ký khai tử hàng năm; công bố, khai thác, sử dụng các số liệu thống kê đã được công bố;

- Công tác phối hợp liên ngành trong việc thực hiện Chương trình hành động (trong công tác tổ chức triển khai Chương trình; trong công tác thống kê, công bố số liệu sinh, tử hàng năm; trong việc xây dựng, kết nối, chia sẻ dữ liệu điện tử;...).

b) Đánh giá những vướng mắc, khó khăn trong quá trình thực hiện; kiến nghị, đề xuất giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc. Thông qua đó, đề xuất

nội dung, định hướng tập trung, sự cần thiết xây dựng Chương trình hành động giai đoạn 2025 – 2030.

c) Đề xuất khen thưởng đối với tập thể và cá nhân có thành tích xuất sắc trong triển khai Chương trình hành động quốc gia của Việt Nam về đăng ký và thống kê hộ tịch giai đoạn 2017 – 2024.

3. Hình thức, thời gian tổng kết

Xây dựng Báo cáo tổng kết Chương trình hành động quốc gia của Việt Nam về đăng ký và thống kê hộ tịch giai đoạn 2017 – 2024 trên địa bàn tỉnh:

- UBND các huyện, thành phố Long Khánh và Biên Hòa xây dựng Báo cáo tổng kết Chương trình hành động quốc gia của Việt Nam về đăng ký và thống kê hộ tịch giai đoạn 2017 – 2024 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai theo Đề cương gửi kèm, gửi về Sở Tư pháp trước ngày **10/7/2024**.

- Sở Tư pháp có trách nhiệm tổng hợp, xây dựng dự thảo Báo cáo trình UBND tỉnh gửi về Bộ Tư pháp **trước ngày 20/7/2024**.

III. KINH PHÍ

Kinh phí tổ chức thực hiện Kế hoạch được bố trí trong dự toán chi ngân sách nhà nước và các nguồn hỗ trợ hợp pháp khác (nếu có).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao Sở Tư pháp có trách nhiệm:

- Chủ trì phối hợp cơ quan liên quan và UBND huyện, thành phố Long Khánh và Biên Hòa tổ chức thực hiện Kế hoạch này; tổng hợp, xây dựng dự thảo Báo cáo trình UBND tỉnh ký gửi Bộ Tư pháp **trước ngày 20/7/2024**.

- Xây dựng Kế hoạch phát động phong trào thi đua khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong việc triển khai thực hiện Chương trình hành động quốc gia của Việt Nam về đăng ký và thống kê hộ tịch giai đoạn 2017 – 2024.

2. Giao Ban Thi đua - khen thưởng tỉnh (Sở Nội vụ) phối hợp Sở Tư pháp theo dõi, đôn đốc và hướng dẫn, xét đề nghị khen thưởng tổng kết phong trào thi đua; lựa chọn tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu xuất sắc trong thực hiện phong trào thi đua để trình Chủ tịch UBND tỉnh, Bộ trưởng Bộ Tư pháp xem xét, quyết định.

3. Giao UBND các huyện, thành phố Long Khánh và Biên Hòa:

Báo cáo kết quả tổng kết về việc triển khai thực hiện Chương trình hành động quốc gia của Việt Nam về đăng ký và thống kê hộ tịch giai đoạn 2017 – 2024 và gửi về Sở Tư pháp theo đúng thời gian yêu cầu.

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc; đề nghị các đơn vị phản ánh kịp thời về Sở Tư pháp để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Cục Hộ tịch, quốc tịch, chứng thực – Bộ Tư pháp;
- Q. Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Chánh, các PCVP UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Sở Nội vụ;
- UBND các huyện, thành phố;
- Lưu: VT, KGVX, THNC.

Q. CHỦ TỊCH



Võ Tấn Đức



ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO

KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG QUỐC GIA CỦA VIỆT NAM VỀ ĐĂNG KÝ VÀ THỐNG KÊ HỘ TỊCH GIAI ĐOẠN 2017 – 2024

(Kèm theo Kế hoạch số 232 /KH-UBND ngày 03 tháng 7 năm 2024

của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

I. NHỮNG KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Công tác chỉ đạo, đôn đốc thực hiện

- Đánh giá về tính kịp thời, đầy đủ của việc chỉ đạo, điều hành; xây dựng Kế hoạch trong đó xác định việc triển khai Chương trình hành động quốc gia của Việt Nam về đăng ký và thống kê hộ tịch giai đoạn 2017-2024 là một trong những nhiệm vụ trọng tâm hàng năm của Bộ, ngành Trung ương và địa phương.

- Công tác đôn đốc, hướng dẫn trong quá trình triển khai thực hiện Chương trình hành động quốc gia của Việt Nam về đăng ký và thống kê hộ tịch giai đoạn 2017-2024, truyền thông rộng rãi tới Ủy ban nhân dân (UBND) các cấp và các tầng lớp nhân dân.

- Quá trình triển khai thực hiện có văn bản trao đổi, đôn đốc đưa việc triển khai Chương trình hành động quốc gia của Việt Nam về đăng ký và thống kê hộ tịch giai đoạn 2017-2024.

2. Hoàn thiện kịp thời thể chế điều chỉnh lĩnh vực hộ tịch

2.1. Rà soát, đánh giá quy định điều chỉnh hoạt động đăng ký, quản lý, thống kê hộ tịch đề xuất, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới.

2.2. Đánh giá, kiểm tra, hướng dẫn thực hiện các quy định pháp luật hành động quốc gia của Việt Nam về đăng ký và thống kê hộ tịch giai đoạn 2017-2024 và tháo gỡ vướng mắc, khó khăn trong thực tế triển khai đăng ký, thống kê hộ tịch ở địa phương

3. Việc đăng ký và thống kê hộ tịch theo hướng hiện đại hóa; đẩy mạnh đăng ký hộ tịch trực tuyến.

- Bảo đảm cơ sở vật chất phục vụ công tác đăng ký hộ tịch:

Việc bố trí nơi làm việc phù hợp, được trang bị các phương tiện làm việc cần thiết như điện thoại, máy vi tính có kết nối mạng Internet, máy in, tủ để tài liệu, máy photocopy, máy scan... tại các Phòng Tư pháp cấp huyện, công chức tư pháp - hộ tịch cấp xã

- Thay đổi phương thức đăng ký, quản lý hộ tịch thông qua việc xây dựng Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử toàn quốc, Phần mềm đăng ký, quản lý hộ tịch điện tử dùng chung; thuận lợi, khó khăn và đề xuất giải pháp

4. Việc nâng cao năng lực đội ngũ công chức làm công tác đăng ký, thống kê hộ tịch

- Đánh giá việc kiện toàn đội ngũ công chức làm công tác hộ tịch; quan tâm, bố trí công chức có chất lượng, trình độ chuyên môn đảm nhiệm công tác đăng ký hộ tịch

+ Về biên chế các Phòng Tư pháp, công chức Tư pháp – hộ tịch cấp xã;

+ Về chất lượng, đội ngũ công chức làm công tác hộ tịch các địa phương có trình độ chuyên môn phù hợp, đáp ứng được yêu cầu công việc; chuẩn hóa về chuyên môn nghiệp vụ theo đúng quy định

- Công tác tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng công chức làm công tác hộ tịch tại cơ quan đăng ký, quản lý hộ tịch các cấp, các Cơ quan đại diện.

5. Việc nâng cao nhận thức của người dân về quyền lợi, trách nhiệm trong đăng ký hộ tịch; nhận thức của cơ quan, tổ chức, xã hội về ý nghĩa, vai trò của đăng ký, thống kê hộ tịch

UBND các tỉnh đã chỉ đạo các cơ quan chuyên môn quan tâm, chú trọng tới công tác tuyên truyền, phổ biến Luật hộ tịch, nội dung và mục tiêu cơ bản của Chương trình hành động quốc gia của Việt Nam về đăng ký và thống kê hộ tịch giai đoạn 2017-2024 với các hình thức tuyên truyền, phổ biến khá đa dạng, phong phú:

- Niêm yết công khai các TTHC về đăng ký hộ tịch

- Biên soạn, phát hành Tờ rơi, Tờ gấp có nội dung tuyên truyền về pháp luật hộ tịch, ý nghĩa, vai trò của giấy tờ hộ tịch, đặc biệt là giấy khai sinh

- Xây dựng các chuyên mục phổ biến pháp luật hộ tịch;

- Lồng ghép vào các buổi sinh hoạt chuyên đề, tổ chức “Ngày pháp luật”

6. Kết quả đạt được

6.1. Về đăng ký khai sinh

- Từ năm 2017 đến năm 2020, tỷ lệ trẻ em sinh ra sống, được đăng ký khai sinh (ĐKKS);

Đến năm 2023, tỷ lệ đăng ký khai sinh trung bình, khu vực thành thị (?);

- Đến năm 2020, tỷ lệ trẻ em cư trú trên địa bàn tỉnh được ĐKKS trước 5 tuổi (?); tỷ lệ trẻ em cư trú trên địa bàn tỉnh được ĐKKS trước 5 tuổi đến năm 2023 (?).

Đến năm 2020, tỉ lệ dân số cư trú trên địa bàn tỉnh được đăng ký và cấp Giấy khai sinh; tỷ lệ này đến năm 2023 là bao nhiêu;

6.2. Về đăng ký khai tử

- Đến năm 2020, tỷ lệ các trường hợp tử vong xảy ra trên địa bàn tỉnh trong năm được đăng ký khai tử; tỷ lệ này đến năm 2023 là bao nhiêu.

- Đến năm 2020, tỷ lệ các trường hợp tử vong trên địa bàn tỉnh trong năm được thống kê và có nguyên nhân gây tử vong; tỷ lệ này đến năm 2023 là bao nhiêu.

6.3. Về kết hôn, ly hôn

- Đến năm 2020, tỷ lệ các trường hợp nam, nữ chung sống với nhau như vợ chồng trên địa bàn tỉnh đăng ký kết hôn tại cơ quan có thẩm quyền và được cấp Giấy chứng nhận kết hôn; tỷ lệ này đến năm 2023 là bao nhiêu.

- Đến năm 2020, tỷ lệ nam, nữ chung sống với nhau như vợ chồng dưới độ tuổi kết hôn (tảo hôn) trên địa bàn tỉnh; đến năm 2023, hạn chế được tình trạng này trong cộng đồng dân tộc thiểu số (nếu có).

- Đến năm 2020, tỷ lệ các trường hợp ly hôn theo bản án/quyết định đã có hiệu lực của Tòa án Việt Nam được ghi vào sổ hộ tịch, trong đó bao gồm các thông tin cơ bản như: Họ, chữ đệm, tên khai sinh - và mã định danh cá nhân của những người ly hôn; số, ngày của Bản án/quyết định ly hôn; tên, địa chỉ của Tòa án giải quyết việc ly hôn. Tỷ lệ này đến năm 2023 là bao nhiêu.

6.4. Về nuôi con nuôi

- Đến năm 2020, tỷ lệ trẻ em bị bỏ rơi, trẻ em mồ côi cả cha và mẹ, trẻ em không nơi nương tựa đang được cá nhân, gia đình, tổ chức tạm thời nuôi dưỡng hoặc chăm sóc thay thế theo quy định pháp luật cần được nhận làm con nuôi (khoản 1 Điều 6 Nghị định số 19/2011/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 24/2019/NĐ-CP), bao gồm những thông tin cơ bản như: Họ, chữ đệm, tên của cha, mẹ nuôi và con nuôi; ngày tháng năm sinh, giới tính, nơi sinh của con nuôi; địa chỉ hoặc nơi cư trú của con nuôi (nếu có); tỷ lệ này đến năm 2023 là bao nhiêu, bao gồm những thông tin cơ bản như: Họ, chữ đệm, tên khai sinh, mã định danh cá nhân cha, mẹ nuôi và con nuôi; ngày, tháng, năm sinh, giới tính, nơi đăng ký khai sinh, nơi cư trú (nếu có).

- Đến năm 2020, tỷ lệ các trường hợp nuôi con nuôi thực tế của giai đoạn trước đó được đăng ký và cấp giấy chứng nhận, nếu đủ điều kiện; tỷ lệ này đến năm 2023 là bao nhiêu.

6.5. Về thống kê và công bố số liệu đăng ký hộ tịch

- Đến năm 2022, số liệu thống kê hàng năm về tỷ lệ khai sinh (có phân loại theo tuổi của mẹ, giới tính của trẻ, khu vực địa lý, đơn vị hành chính) được lấy từ dữ liệu đăng ký hoặc các nguồn dữ liệu hành chính có giá trị khác.

- Đến năm 2023, số liệu thống kê đại diện quốc gia hàng năm về tỷ lệ khai tử (được phân loại theo độ tuổi, giới tính, nguyên nhân tử vong, khu vực địa lý và đơn vị hành chính), được lấy từ dữ liệu đăng ký hoặc các nguồn dữ liệu hành chính có giá trị khác.

- Đến năm 2023, tỷ lệ ca tử vong diễn ra ngoài cơ sở y tế hoặc không có sự theo dõi của nhân viên y tế, xác định được nguyên nhân chính gây tử vong?

- Đến năm 2022, các bảng tóm tắt các số liệu thống kê hộ tịch về tỷ lệ khai sinh, khai tử sử dụng hệ thống đăng ký hộ tịch như một nguồn cơ bản, công chúng dễ tiếp cận dưới hình thức phiên bản điện tử và trong thời gian là một năm.

- Đến năm 2023, Báo cáo số liệu thống kê hộ tịch kịp thời, đầy đủ và chính xác trong hai năm trước đó, sử dụng dữ liệu từ hệ thống đăng ký hộ tịch như một nguồn căn bản, công chúng dễ tiếp cận.

6.6. Về bồi dưỡng nghiệp vụ, nâng cao năng lực của công chức làm công tác hộ tịch

Kết quả đạt được đối với nhiệm vụ bồi dưỡng, cấp chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ hộ tịch cho công chức làm công tác hộ tịch giai đoạn 2017 - 2024 nhằm nâng cao năng lực đội ngũ công chức làm công tác đăng ký, thống kê hộ tịch.

7. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ khác

- Việc phối hợp giữa các bộ, ngành, các cơ quan từ trung ương đến địa phương trong việc thực hiện hoạt động đăng ký và thống kê hộ tịch nói chung và trong việc thực hiện Tuyên bố và Khung hành động của Hội nghị cấp Bộ trưởng khu vực châu Á - Thái Bình Dương (ESCAP) về đăng ký và thống kê hộ tịch giai đoạn 2017-2024.

- Theo Quyết định số 101/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, Tòa án nhân dân tối cao được giao nhiệm vụ phối hợp với Bộ Tư pháp, Ủy ban nhân dân các cấp và các bộ, ngành liên quan nâng cao tỷ lệ xác nhận thông tin về việc ly hôn trong sổ hộ tịch. Đề nghị Tòa án nhân dân tối cao cung cấp số liệu các trường hợp ly hôn theo bản án/quyết định đã có hiệu lực của Tòa án Việt Nam/số vụ việc được thông báo tới Ủy ban nhân dân nơi đương sự đã đăng ký kết hôn để ghi vào sổ hộ tịch.

- Liên quan đến chỉ tiêu giảm tỷ lệ tảo hôn, đề nghị Ủy ban dân tộc cung cấp thông tin, kết quả triển khai Đề án “Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2015- 2025” đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt theo Quyết định số 498/QĐ-TTg ngày 14/4/2015 (trong đó đánh giá cụ thể việc thực hiện mục tiêu giảm bình quân 2-3%/năm số cặp tảo hôn và 3-5%/năm số cặp kết hôn cận huyết thống đối với địa bàn, dân tộc thiểu số có tỷ lệ cao; việc phối hợp với UBND một số tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có đồng bào dân tộc thiểu số tập trung sinh sống tiếp tục triển khai các nội dung của Đề án, trong đó, chú trọng công tác tuyên truyền, vận động đồng bào các dân tộc thiểu số).

- Đề nghị Bộ Y tế cung cấp các thông tin:

+ Đến năm 2023, tỷ lệ các ca tử vong xảy ra ở các cơ sở y tế hoặc có sự theo dõi của nhân viên y tế có giấy chứng nhận về nguyên nhân chính gây tử vong phù hợp với tiêu chuẩn của Phân loại bệnh quốc tế (phiên bản mới phù hợp).

+ Đến năm 2023, các bảng tóm tắt số liệu thống kê về nguyên nhân tử vong sử dụng dữ liệu từ hệ thống đăng ký hộ tịch như một nguồn căn bản, công chúng dễ tiếp cận, dưới hình thức phiên bản điện tử.

- Đề nghị Bộ Tư pháp, Bộ Y tế và Tổng cục Thống kê (Bộ Kế hoạch và Đầu tư) đánh giá việc triển khai thực hiện quy chế phối hợp chia sẻ, trao đổi thông tin, dữ liệu số liên quan đến đăng ký và thống kê hộ tịch giữa Bộ Tư pháp, Bộ Y tế và Tổng cục Thống kê (Bộ Kế hoạch và Đầu tư).

II. NHỮNG KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC

1. Việc phối hợp, chỉ đạo thực hiện Chương trình hành động quốc gia của việt nam về đăng ký và thống kê hộ tịch giai đoạn 2017-2024

- Trong thiết chế chỉ đạo:
- Trong cơ chế phối hợp thực hiện nghiệp vụ thống kê, công bố số liệu sinh, tử:
- Trong việc xây dựng, kết nối, chia sẻ dữ liệu điện tử

2. Nguồn lực cho triển khai Chương trình hành động quốc gia của việt nam về đăng ký và thống kê hộ tịch giai đoạn 2017-2024

- Việc triển khai phân bổ ngân sách
- Việc tuyển dụng, bố trí, sử dụng nguồn nhân lực
- Cơ sở vật chất phục vụ cho công tác đăng ký, thống kê hộ tịch
- Việc ứng dụng CNTT trong đăng ký và quản lý hộ tịch

3. Việc thực thi quy định pháp luật hộ tịch

- Những yếu tố ảnh hưởng đến việc giải quyết TTHC trong lĩnh vực hộ tịch
- Hệ thống pháp luật chưa bảo đảm đồng bộ, thống nhất

IV. MỘT SỐ GIẢI PHÁP, KIẾN NGHỊ

1. Đối với Chính phủ, các Bộ, ngành:

- Về hoàn thiện thể chế trong lĩnh vực đăng ký và thống kê hộ tịch
- Về kiện toàn và nâng cao hiệu quả hoạt động định kỳ của Ban chỉ đạo Chương trình hành động quốc gia của việt nam về đăng ký và thống kê hộ tịch giai đoạn 2017-2024, đặc biệt là vai trò thường trực của Tổ thư ký nòng cốt, đơn vị thường trực giúp việc Ban chỉ đạo.

- Bộ Tư pháp phối hợp chặt chẽ với Bộ Công an trong việc thực hiện kết nối, chia sẻ giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử; Bộ Thông tin và Truyền thông bảo đảm nền tảng kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các bộ, ngành địa phương; phối hợp với Bộ Y tế, Bộ Kế hoạch và Đầu tư triển khai thực hiện Quy chế Chia sẻ, trao đổi thông tin, dữ liệu số liên quan đến đăng ký và thống kê hộ tịch.

- Sửa đổi, bổ sung các quy định, nhất là những quy định có liên quan đến việc đăng ký hộ tịch, tăng cường việc đăng ký hộ tịch trực tuyến, đặc biệt là thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 4

- Đề xuất đổi mới, hoàn thiện tổ chức hệ thống cơ quan làm công tác đăng ký hộ tịch, bảo đảm chuyên nghiệp, hiệu quả; xây dựng và triển khai Đề án “Thí điểm liên thông dữ liệu cấp Giấy chứng sinh, Giấy báo tử, thông tin tử vong để thực hiện thủ tục đăng ký khai sinh, đăng ký khai tử trên môi trường điện tử”

2. Đối với UBND các tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương

- Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn trên địa bàn phối hợp, có giải pháp xác định chính xác tỷ lệ đăng ký khai sinh, tỷ lệ đăng ký khai tử.

- Thực hiện công tác số hóa, tạo lập cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, quản lý, khai thác dữ liệu hộ tịch từ sổ giấy, cập nhật Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử; quản lý, khai thác, sử dụng Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử; Tuyên truyền, nâng cao nhận thức của nhân dân trong công tác đăng ký, quản lý hộ tịch.

- Thường xuyên củng cố, kiện toàn đội ngũ công chức làm công tác hộ tịch cấp huyện, cấp xã

- Rà soát hệ thống cơ sở vật chất, trang thiết bị tại các cơ quan đăng ký hộ tịch đáp ứng yêu cầu công việc cho công chức làm công tác hộ tịch.

- Định kỳ tổ chức và nâng cao chất lượng các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ hộ tịch;

3. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo kết quả thực hiện Chương trình định kỳ hàng năm (hoặc theo yêu cầu)